

QUY CHẾ HỌC VỤ ĐÀO TẠO CHÍNH QUY LIÊN THÔNG THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ

*(Ban hành kèm theo quyết định số 253/2013/QĐ-TĐT ngày 05 tháng 9 năm 2013
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tôn Đức Thắng)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định đào tạo **Liên thông** tại Trường Đại học Tôn Đức Thắng, bao gồm: tổ chức đào tạo; xét và công nhận tốt nghiệp; xử lý vi phạm.
2. Quy chế này được áp dụng cho đối tượng là sinh viên **Liên thông** trình độ đại học, cao đẳng hình thức đào tạo chính quy theo hệ thống tín chỉ từ khóa tuyển sinh năm 2013 trở về sau thuộc Trường Đại học Tôn Đức Thắng.
3. Về nguyên tắc đào tạo **Liên thông** áp dụng theo Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quy chế số 962/2013/TB-TĐT ban hành ngày 15/8/2013 quy định về quy chế học vụ theo học chế tín chỉ do Hiệu trưởng Trường đại học Tôn Đức Thắng ký quyết định ban hành; Quy định đào tạo liên thông trình độ đại học, cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư số 55/2012/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Quy chế học vụ này nhằm cụ thể hóa, giải thích rõ hơn những quy định trong quy chế để thực hiện đối với sinh viên thuộc đối tượng ở mục 2 điều này.

Điều 2. Chương trình giáo dục đại học

1. Chương trình giáo dục đại học (sau đây gọi tắt là chương trình) thể hiện mục tiêu giáo dục đại học; quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng, phạm vi và cấu trúc nội dung đào tạo, phương pháp và hình thức đào tạo, cách thức đánh giá kết quả đào tạo đối với mỗi môn học, ngành học, trình độ đào tạo; bảo đảm yêu cầu liên thông với các chương trình giáo dục khác.
2. Chương trình đào tạo đại học, cao đẳng **Liên thông** là chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng chính quy hiện hành. Nội dung chương trình này bảo đảm các yêu cầu về nội dung của chương trình hệ chính quy cùng trình độ đào tạo. Chương trình đào tạo được cấu trúc từ các môn học thuộc hai khối kiến thức giáo dục đại cương và giáo dục chuyên nghiệp.

Điều 3. Môn học và Tín chỉ

Được thực hiện theo Điều 4 của Quy chế số 962/2013/TB-TĐT ban hành ngày 15/8/2013 quy định về quy chế học vụ theo học chế tín chỉ do Hiệu trưởng Trường đại học Tôn Đức Thắng ký quyết định ban hành.

Điều 4. Thời gian hoạt động giảng dạy

Được thực hiện theo Điều 5 của Quy chế số 962/2013/TB-TĐT ban hành ngày 15/8/2013 quy định về quy chế học vụ theo học chế tín chỉ do Hiệu trưởng Trường đại học Tôn Đức Thắng ký quyết định ban hành.

Chương II

TỔ CHỨC ĐÀO TẠO

Điều 5. Thời gian và kế hoạch đào tạo

1. Trường Đại học Tôn Đức Thắng tổ chức đào tạo theo khóa học, năm học và học kỳ. Khóa học là **thời gian qui định** thiết kế để sinh viên hoàn thành một chương trình đào tạo cụ thể. Tùy thuộc chương trình, khóa học được quy định như sau:
 - a) Đào tạo trình độ đại học liên thông từ trung cấp chuyên nghiệp được thực hiện từ 2,5 năm đến 3,5 năm, tùy theo ngành đào tạo.
 - b) Đào tạo trình độ đại học liên thông từ cao đẳng được thực hiện từ 1,5 năm đến 2,0 năm, tùy theo ngành đào tạo.
 - c) Đào tạo trình độ cao đẳng liên thông từ trung cấp chuyên nghiệp được thực hiện từ 1,5 năm đến 2,0 năm, tùy theo ngành đào tạo.
2. Căn cứ vào khối lượng và nội dung kiến thức mà sinh viên đã đạt được ở bậc học trước và chương trình đào tạo đại học, cao đẳng chính quy hiện hành, các Khoa/Trung tâm hướng dẫn sinh viên lên kế hoạch đăng ký môn học tại từng học kỳ.
3. **Thời gian tối đa** để hoàn thành chương trình được quy định như sau:
 - a) Sinh viên không thuộc diện ưu tiên trong tuyển sinh: Thời gian tối đa **không vượt quá hai lần** so với thời gian quy định thiết kế cho chương trình.
 - b) Sinh viên thuộc diện ưu tiên trong tuyển sinh: **Không bị hạn chế** về thời gian tối đa để hoàn thành chương trình.

Thời gian quy định thiết kế cho mỗi chương trình được nêu tại khoản 1 của điều này.

Sinh viên còn nợ chứng chỉ Giáo dục quốc phòng, Giáo dục thể chất nhưng đã hết thời gian tối đa được phép học, trong thời hạn 5 năm tính từ ngày phải ngừng học, được trở về trường trả nợ để có đủ điều kiện xét tốt nghiệp.

Điều 6. Đăng ký môn học

1. **Trách nhiệm của Nhà trường:**
 - Đầu khóa học Nhà trường cung cấp cho sinh viên chương trình đào tạo ngành học, quy định về công tác học vụ và bố trí giảng viên cố vấn cho từng lớp biên chế.

- Giảng viên cố vấn chịu trách nhiệm quản lý sinh viên, tư vấn xây dựng kế hoạch học tập và thực hiện quá trình học tập theo đúng quy định của trường.
 - Trước mỗi học kỳ, trường thông báo cho sinh viên danh sách các môn dự kiến sẽ được giảng dạy trong học kỳ đó và thời khóa biểu của từng môn học tương ứng.
2. **Trách nhiệm của sinh viên:** tất cả sinh viên đều phải thực hiện đăng ký môn học dựa trên kế hoạch học tập đã được duyệt trước khi học kỳ mới bắt đầu.

Điều 7. Đánh giá môn học

Được thực hiện theo Điều 20 của Quy chế số 962/2013/TB-TĐT ban hành ngày 15/8/2013 quy định về quy chế học vụ theo học chế tín chỉ do Hiệu trưởng Trường đại học Tôn Đức Thắng ký quyết định ban hành.

Điều 8. Điều kiện dự thi kết thúc môn học

Sinh viên được dự thi kết thúc môn học nếu đạt tất các điều kiện sau:

- Sinh viên đã hoàn thành học phí theo đúng thời hạn quy định của trường (Trường sẽ thông báo thời hạn cụ thể vào đầu mỗi học kỳ).
- Đáp ứng các điều kiện chuyên cần được quy định cho từng môn học và thông báo cho sinh viên trong buổi học đầu tiên.
- Làm đầy đủ các bài thực hành, bài tập, thí nghiệm, bài tập lớn, thiết kế đồ án.
- Không bị cán bộ giảng dạy đề nghị cấm thi.

Điều 9. Ra đề thi, hình thức thi, chấm thi kết thúc môn học

Được thực hiện theo Điều 22 của Quy chế số 962/2013/TB-TĐT ban hành ngày 15/8/2013 quy định về quy chế học vụ theo học chế tín chỉ do Hiệu trưởng Trường đại học Tôn Đức Thắng ký quyết định ban hành.

Điều 10. Dự thi kết thúc môn học, hoãn thi, chuyển lớp thi, xin được dự thi

Được thực hiện theo Quy chế số 962/2013/TB-TĐT ban hành ngày 15/8/2013 quy định về quy chế học vụ theo học chế tín chỉ do Hiệu trưởng Trường đại học Tôn Đức Thắng ký quyết định ban hành.

Điều 11. Chương trình đào tạo và công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập

1. Chương trình đào tạo đối với người học chính quy liên thông theo hệ thống tín chỉ là chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, đại học chính quy đang áp dụng tại trường.
2. Trên cơ sở đề nghị của Hội đồng đào tạo liên thông, Hiệu trưởng căn cứ vào chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, văn bằng, kết quả học tập đã có của người học để quyết định công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông đối với từng người học và công bố công khai trước khi tổ chức đào tạo.
3. **Chuyển điểm:** Sinh viên được chuyển điểm những môn học tích lũy đã đạt ở các chương trình đào tạo hệ chính quy trước do Trường Đại học Tôn Đức Thắng đào tạo và có nội dung tương đương phù hợp với chương trình liên thông.

4. **Miễn học:** Sinh viên đã có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy hoặc đang theo học đại học hệ chính quy một ngành khác được miễn học nếu môn học đó có cùng nội dung và khối lượng kiến thức tương đương trở lên. Môn được miễn học sẽ ghi “M” trong bảng điểm tích lũy.

Thủ tục: Trong hai tuần đầu trước khi mỗi học kỳ bắt đầu, sinh viên phải nộp “Đơn xin bảo lưu chuyển điểm hoặc miễn học” kèm theo bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp và bảng điểm. Quá thời hạn nêu trên, nhà trường không giải quyết những trường hợp nộp đơn trễ hạn. Hiệu trưởng ủy quyền Trưởng phòng Đào tạo xét chuyển điểm, miễn học cho sinh viên.

Các môn học chuyển đổi, chuyển điểm, miễn học không tham gia tính điểm trung bình học kỳ, điểm trung bình tích lũy nhưng được tính là môn học tích lũy.

Điều 12. Cách tính điểm trung bình chung học tập và xếp loại kết quả học tập

Được thực hiện theo Điều 25 của Quy chế số 962/2013/TB-TĐT ban hành ngày 15/8/2013 quy định về quy chế học vụ theo học chế tín chỉ do Hiệu trưởng Trường đại học Tôn Đức Thắng ký quyết định ban hành.

Điều 13. Nghỉ học tạm thời, thôi học, buộc thôi học

1. **Nghỉ học tạm thời:** Sinh viên được quyền viết đơn gửi Hiệu trưởng xin nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả đã học trong các trường hợp sau:

- Được động viên vào lực lượng vũ trang;
- Bị ốm hoặc tai nạn buộc phải điều trị thời gian dài có giấy xác nhận của cơ quan y tế;
- Vì nhu cầu cá nhân, trường hợp này sinh viên phải học ít nhất một học kỳ, không rơi vào các trường hợp bị buộc thôi học tại khoản 3 của điều này. Thời gian nghỉ học tạm thời vì nhu cầu cá nhân phải được tính vào thời gian học tối đa theo quy định tại khoản 3 điều 5.

Thủ tục xin nghỉ học tạm thời:

- Sinh viên phải nộp đơn xin nghỉ học tạm thời trong 2 tuần trước khi học kỳ bắt đầu; Sinh viên đang theo học trong học kỳ hiện tại, trừ các trường hợp bất khả kháng (nhập ngũ, ốm đau, tai nạn, mang thai...) phải có chứng từ đính kèm và chỉ được nghỉ học tạm thời khi có quyết định của Hiệu trưởng. Nhà trường không giải quyết nghỉ học tạm thời khi sinh viên còn nợ học phí học kỳ trước,
 - Sinh viên nghỉ học tạm thời, khi muốn trở lại học tiếp tại trường, phải nộp đơn kèm theo quyết định cho nghỉ học tạm thời về Phòng Đào tạo. Hết thời hạn nghỉ học tạm thời sinh viên không đến làm thủ tục nhập học lại xem như tự ý bỏ học, nhà trường sẽ ra quyết định xóa tên sinh viên.
2. **Thôi học:** Sinh viên không vi phạm quy chế học vụ, không bị kỷ luật nhưng có nguyện vọng thôi học sẽ được nhà trường ra quyết định thôi học. Kết quả học tập đã có của sinh viên sẽ được lưu trữ trong dữ liệu của nhà trường. Sinh viên thôi học sẽ được cấp bảng điểm tích lũy nếu có yêu cầu.

3. Buộc thôi học:

Sinh viên bị buộc thôi học nếu rơi vào một trong các trường hợp sau:

- Sinh viên tự ý bỏ học hoặc nợ học phí từ 2 học kỳ trở lên sẽ bị buộc thôi học.
- Sinh viên đã hết thời gian tối đa được phép đào tạo theo quy định khoản 3 điều 5 của quy chế này.
- Bị kỷ luật lần thứ 2 do đi thi hộ hoặc nhờ người thi hộ theo quy định tại khoản 3 điều 19 của quy chế này hoặc bị kỷ luật ở mức xoá tên khỏi danh sách sinh viên của trường.

Kết quả học tập đã có của sinh viên bị buộc thôi học sẽ được tạm lưu trữ trong dữ liệu của nhà trường. Sinh viên bị buộc thôi học sẽ được cấp bằng điểm tích lũy nếu có yêu cầu.

Điều 14. Chuyển trường

Được thực hiện theo Điều 13 của Quy chế số 962/2013/TB-TĐT ban hành ngày 15/8/2013 quy định về quy chế học vụ theo học chế tín chỉ do Hiệu trưởng Trường đại học Tôn Đức Thắng ký quyết định ban hành.

Chương III

XÉT VÀ CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

Điều 15. Làm đồ án, khóa luận tốt nghiệp hoặc thi các học phần chuyên môn

Năm học cuối khóa, các sinh viên không bị kỷ luật từ mức đình chỉ học tập hoặc không bị truy cứu trách nhiệm hình sự sẽ được nhà trường xét cho làm đồ án, khóa luận tốt nghiệp hoặc thi cuối khóa.

- a) Tùy theo điều kiện đặc thù của từng ngành đào tạo, Hiệu trưởng sẽ quy định cụ thể các điều kiện để được làm và bảo vệ đồ án, khóa luận tốt nghiệp.

Đồ án, khóa luận tốt nghiệp được coi là 1 môn học có khối lượng không quá 14 tín chỉ (Hiệu trưởng sẽ quy định khối lượng cụ thể phù hợp với yêu cầu đào tạo của trường)

- b) Hình thức học và thi các học phần chuyên môn được áp dụng cho những sinh viên không được giao làm đồ án, khóa luận tốt nghiệp.

Nội dung thi các học phần chuyên môn gồm hai phần kiến thức: phần kiến thức cơ sở của ngành và phần kiến thức chuyên môn. Nội dung của mỗi phần kiến thức được tổng hợp từ một số môn học bắt buộc và môn học tự chọn của ngành học. Vào đầu học kỳ cuối cùng của khóa học, Nhà trường sẽ công bố nội dung của các môn học này để sinh viên đăng ký.

- c) Về hình thức làm đồ án, khóa luận tốt nghiệp và ôn tập thi cuối khóa; về trách nhiệm của giảng viên, của Bộ môn và Khoa trong việc hướng dẫn sinh viên cũng như trong việc chấm và tổ chức bảo vệ đồ án, khóa luận tốt nghiệp, chấm thi cuối khóa, ... sẽ do Hiệu trưởng quy định cụ thể.

- d) Đối với một số ngành đặc thù có thi năng khiếu (thuộc lĩnh vực nghệ thuật, kiến trúc, thể dục thể thao...) Hiệu trưởng quy định hình thức và nội dung thi tốt nghiệp phù hợp với đặc điểm ngành đào tạo của trường.

Điều 16. Điều kiện xét tốt nghiệp, công nhận tốt nghiệp

1. Những sinh viên có đủ các điều kiện sau thì được xét tốt nghiệp:
 - a) Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp, sinh viên không đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự.
 - b) Hoàn tất các chứng chỉ giáo dục quốc phòng, giáo dục thể chất và các chuẩn đầu ra theo quy định của từng chương trình đào tạo chính quy (riêng đối với chuẩn ngoại ngữ sinh viên phải đạt được trình độ tương đương TOEIC 500 điểm).
 - c) Hoàn tất toàn bộ chương trình đào tạo của ngành/chuyên ngành, có đủ số tín chỉ tích lũy quy định cho khóa, ngành đào tạo và có điểm trung bình tích lũy $\geq 5,0$.
2. Căn cứ đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp trường, Hiệu trưởng ký quyết định công nhận tốt nghiệp cho những sinh viên đủ các điều kiện theo quy định.

Điều 17. Xét và công nhận tốt nghiệp

1. Sinh viên được công nhận tốt nghiệp sẽ được cấp bằng tốt nghiệp theo quy định hiện hành về quản lý văn bằng, chứng chỉ. Bằng tốt nghiệp đại học, cao đẳng được cấp theo ngành đào tạo chính. Bằng chỉ được cấp cho sinh viên khi đã ghi đầy đủ, chính xác các nội dung theo quy định.
2. Xếp hạng tốt nghiệp được xác định theo Điều 25 của Quy chế số 962/2013/TB-TĐT ban hành ngày 15/8/2013 quy định về quy chế học vụ theo học chế tín chỉ do Hiệu trưởng Trường đại học Tôn Đức Thắng ký quyết định ban hành.
3. Kết quả học tập của sinh viên được ghi vào bảng điểm của sinh viên theo từng học phần. Trong bảng điểm, phải ghi chuyên ngành (hướng chuyên sâu) hoặc ngành phụ nếu có.
4. Sinh viên không tốt nghiệp được cấp giấy chứng nhận về các học phần đã học trong chương trình đào tạo của trường. Những sinh viên này nếu có nhu cầu, được quyền làm đơn xin phép chuyển qua các chương trình đào tạo ở các trình độ thấp hơn hoặc các chương trình giáo dục thường xuyên tương ứng nếu tại trường có các chương trình trên.

Điều 18. Thu hồi văn bằng chứng chỉ đã cấp

Văn bằng hoặc chứng chỉ đã cấp sẽ bị thu hồi trong các trường hợp sau:

- Bị phát hiện có chứng cơ gian lận trong tuyển sinh và quá trình học.
- Bị phát hiện có chứng cơ vi phạm “Quy chế văn bằng bậc đại học” do nhà nước ban hành.

Hiệu trưởng sẽ ra quyết định hủy bỏ việc công nhận tốt nghiệp, thu hồi văn bằng hoặc chứng chỉ trong các trường hợp trên và đương sự sẽ bị xử lý theo luật định.

Chương IV
XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 19. Xử lý kỷ luật đối với sinh viên vi phạm các quy định về thi, kiểm tra

Được thực hiện theo Điều 33 của Quy chế số 962/2013/TB-TĐT ban hành ngày 15/8/2013 quy định về quy chế học vụ theo học chế tín chỉ do Hiệu trưởng Trường đại học Tôn Đức Thắng ký quyết định ban hành.

Điều 20. Hiệu lực thi hành

Quy chế này được áp dụng cho các khóa đào tạo chính quy liên thông trình độ đại học tuyển sinh từ năm 2013 trở về sau.

Việc điều chỉnh, bổ sung các điều khoản của quy chế sẽ do Hiệu trưởng quyết định.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

GS. Lê Vinh Danh